

Số: 312/2020/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 25 tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 424/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Anh **Nguyễn Tổng H** - Sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT và trú tại: đường C, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Chị **Nguyễn Thị T** - Sinh năm 1987.

Nơi ĐKKHKT: xã L, huyện K, tỉnh Phú Thọ.

Trú tại: Khu L, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Nội dung vụ việc như sau:*

Anh Nguyễn Tổng H và chị Nguyễn Thị T xác nhận: Anh chị kết hôn vào ngày 04/10/2018 trên cơ sở có tình hiểu, lấy nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn UBND phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Tổng H và chị Nguyễn Thị T tự nguyện đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa.

Về con chung: Anh H và chị T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nhà ở: Anh H và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh H và chị T không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về lệ phí Tòa án: Anh H tự nguyện nộp cả 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

### **Xét thấy:**

[1] Về quan hệ hôn nhân anh Nguyễn Tổng H và chị Nguyễn Thị T kết hôn tại UBND phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội thể hiện một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau thể hiện mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả hai bên cùng xác định tình cảm không còn thể hiện đời sống chung không thể kéo dài. Anh Nguyễn Tổng H và chị Nguyễn Thị T cùng yêu cầu thuận tình ly hôn là phù hợp với các quy định của pháp luật. Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh H và chị T.

[2] Về con chung: Anh H và chị T không có con chung nên Tòa án không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nhà ở và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Tổng H tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Tổng H** và chị **Nguyễn Thị T**.

- Về con chung: Anh H và chị T không có con chung.

- Về tài sản chung, nhà ở và công nợ: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Tổng H nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số 0014372 ngày 09 tháng 06 năm 2020, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

***Nguyễn Thúy Quỳnh***